

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 77/2020/QĐST-HNGĐ.

Hoài Đức, ngày 09 tháng 3 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Hồ sơ dân sự thụ lý số 54/2020/TLST/HNGĐ ngày 25/02/2020, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn , xã Sơn Đg, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Anh Trần Văn T, sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn, xã Sơn Đg, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 55, 56, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/02/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/02/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau

*** Về con chung:**

Giao cháu Trần Minh Q, sinh ngày 16/9/2002, cháu Trần Tường V, sinh ngày 25/9/2006, cháu Trần Bảo C, sinh ngày 02/02/2010, cháu Trần Bảo S sinh ngày 25/3/2011, cháu Trần Trung D sinh ngày 11/02/2013 và cháu Trần Trung N sinh ngày 08/4/2017 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của anh T cấp dưỡng nuôi con chung với chị T mỗi tháng 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Trong đó cháu Q, cháu V, cháu C, cháu S, cháu D và cháu Ng mỗi cháu 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/ 01 tháng tính từ tháng 4/2020 đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Trần Văn T có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản

***Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Về án phí:** Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009514 ngày 25/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Chị T nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND.H.Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H.Hoài Đức;
- UBND xã Sơn Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hải